

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 07/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành phù hợp về thẩm quyền, nội dung, hình thức và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Thông qua công tác kiểm tra nhằm phát hiện các văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định.

c) Nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hoặc khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các cơ quan thông tin đại chúng.



d) Tăng cường vai trò trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh góp phần xây dựng hệ thống văn bản tại địa phương, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Việc kiểm tra, xử lý phải theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đảm bảo tính khách quan, toàn diện và có sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan tham mưu ban hành văn bản và Sở Tư pháp - cơ quan được giao làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản và các sở, ban, ngành liên quan.

b) Nắm bắt và kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI KIỂM TRA, RÀ SOÁT

Là toàn bộ văn bản pháp luật (Quyết định quy phạm pháp luật và Quyết định hành chính thông thường) do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/03/2020 còn hiệu lực thi hành (bao gồm cả các văn bản được ban hành đến hết ngày 31/3/2020 chưa có hiệu lực) thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2020.

2. Lập danh mục văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

a) Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2020.

3. Tổ chức kiểm tra, rà soát văn bản

a) Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 8/2020.

4. Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản chỉ đạo

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp

b) Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 9/2020.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị do Sở Tài chính thẩm định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu, tiến độ.

b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập danh mục văn bản và tổ chức kiểm tra, rà soát kịp thời, đầy đủ.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát. Kịp thời kiến nghị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

d) Lập dự toán, quyết toán kinh phí đảm bảo việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ thực hiện.

b) Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thuộc Sở rà soát, lập danh mục tất cả các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ ngày 01/7/2016 đến 31/03/2020 còn hiệu lực thi hành.

c) Tổ chức thực hiện việc kiểm tra, rà soát danh mục văn bản trên. Kịp thời đánh giá, đề xuất xử lý các nội dung chưa phù hợp theo quy định và tình



hình thực tế của địa phương.

d) Phối hợp Sở Tư pháp thực hiện tổng kết, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả kiểm tra, rà soát.

3. Sở Tài chính

Thực hiện thẩm định, bố trí, cấp bổ sung kinh phí cho Sở Tư pháp để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, rà soát.

4. Các sở, ban, ngành

Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) xem xét, đề kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; Nông nghiệp & PTNT; Tài chính;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP. Long Khánh, Biên Hòa;
- Chánh, PCVP.UBND tỉnh (KTN);
- Lưu: VT, KTN (Khoa/Khkiemtrapltn).



Cao Tiến Dũng